

Bản án số: **63/2025/HS-ST**
Ngày: **23-12-2025**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Trương Văn Sắc**

2. Bà **Phan Thị Trúc Phương**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thế Nam** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2025 về tội “Đánh bạc”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2025/HSST-QĐ ngày 05 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Trần Quốc T, sinh ngày 01/01/1973. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Khu phố M, xã Châu Thành, tỉnh An Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: Lớp 9/12. Con ông Trần Văn S, sinh năm 1934 (chết) và bà Mã Thị H, sinh năm 1936 (chết). Vợ: Danh Thị Bạch Đ, sinh năm 1973. Con: Có 02 người, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2000.

Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: có 01 tiền án. Ngày 05/10/2015 bị TAND huyện C, tỉnh Kiên Giang xử phạt 03 tháng tù về tội Đánh bạc (bán số đề), đã được xóa án tích. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Phạm Hoàng A, sinh ngày 27/7/1993. Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: Tổ 9, Khu phố M, xã Châu Thành, tỉnh An Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Buôn bán. Trình độ học vấn: Lớp 7/12. Con ông Phạm Thành L, sinh năm 1957 và bà Hàng Thị K, sinh năm 1954 (chết). Vợ: Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1988. Con: có 02 người, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 28/6/2011 bị TAND huyện C, tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, đã được xóa án tích. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

3. Phạm Việt N, sinh ngày 01/01/1979. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Tổ 12,

Khu phố M , xã Châu Thành, tỉnh An Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Tài xế. Trình độ học vấn: 9/12. Con ông Phạm Văn E, sinh năm 1935 (chết) và bà Trần Thị Ú, sinh năm 1938 (chết). Vợ: Bành Thị Kim O, sinh năm 1982. Con: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: 02 tiền sự.

+ Ngày 27/10/2014 bị Công an huyện C , tỉnh Kiên Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000đ về hành vi Gây thương tích, đến nay được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

+ Ngày 21/02/2020 bị UBND huyện C xử phạt vi phạm hành chính số tiền 7.500.000đ về hành vi Chứa bạc, đến nay được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

4. Quách Can B , sinh ngày 20/10/1995. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Khu phố M , xã Châu Thành, tỉnh An Giang. Chỗ ở hiện nay: tổ 3, ấp T, xã Châu Thành, tỉnh An Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Đạo phật. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: Lớp 7/12. Con ông Quách Thanh H, sinh năm 1972 (chết) và bà Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1972. Vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1996. Con: Có 01 người sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: có 01 tiền án. Ngày 21/11/2018 bị TAND tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm xử phạt 04 tháng tù về tội Đánh bạc (đánh bài cào), đã được xóa án tích. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

5. Võ Thanh T , sinh ngày 24/7/1993. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Tổ 35, khu phố M , xã Châu Thành, tỉnh An Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Buôn bán. Trình độ học vấn: Lớp 9/12. Con ông Võ Thanh S, sinh năm 1971 và bà Trần Thị N, sinh năm 1971. Vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 2001. Con: Có 01 người, sinh năm 2023. Tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

6. Giang Thái T , sinh ngày 18/10/1989. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Tổ 20, Khu phố M , xã Châu Thành, tỉnh An Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ học vấn: Lớp 9/12. Con ông Giang Thái H (chết) và bà Trương Ngọc B, sinh năm 1965. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 18/01/2025, Công an huyện C , tỉnh Kiên Giang lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức chơi bông vụ tại bãi đất trống thuộc tổ 8, Khu phố M , thị trấn M,

huyện C , tỉnh Kiên Giang (nay là xã Châu Thành, tỉnh An Giang). Tang vật trên chiếu bạc gồm: 5.600.000 đồng, 01 tấm cao su, 01 thau nhựa màu đỏ, 01 đĩa màu trắng, 01 hột nhựa màu trắng sữa có sáu cạnh (các cạnh chứa từ 01 chấm đến 06 chấm màu xanh và đỏ) có gắn tấm tre ở giữa hột, 01 tấm cao su màu trắng. Tại thời điểm phát hiện, một số đối tượng đã bỏ chạy, 17 đối tượng có mặt tại sông bạc bị mời về trụ sở Công an làm việc, qua làm việc xác định được tổng số tiền mà các bị cáo và các đối tượng liên quan dùng để đánh bạc là 5.900.000 đồng, trong đó 5.600.000 đồng thu trên chiếu bạc, 300.000 đồng chứng minh được số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc. Hành vi của những người tham gia đánh bạc cụ thể như sau:

1. Trần Quốc T : Trước ngày bị bắt quả tang khoảng 04 ngày, Trần Quốc T rủ Phạm Hoàng A và Phạm Việt N hùn vốn để tổ chức cho người khác chơi đánh bạc, hình thức lắc bông vụ ăn thua bằng tiền tại phần đất phía sau nhà ông Bảy thuộc Khu phố M , xã Châu Thành, tỉnh An Giang thì được Hoàng A và N đồng ý. Nếu thắng thì cả ba chia tiền tiêu xài cá nhân, nếu thua thì cả ba hùn tiền với nhau trả cho các con bạc. Hàng ngày T thuê Quách Can B là người đứng ra lắc bông vụ và T đưa cho Bảo 500.000đ để chung, chi khi làm cái, nếu thắng thì T cho B 100.000đ, còn thua thì T không cho B tiền. Sông bông vụ tổ chức được khoảng 4-5 ngày, tiền lời T thu được là 350.000 đồng.

2. Phạm Hoàng A : Vào khoảng trước ngày bị bắt 01 tuần Hoàng A, Thanh, N gặp nhau bàn bạc thống nhất hùn hạp tiền làm vốn mở sông bông vụ ăn tiền và giao trực tiếp cho B lắc bông vụ. Nếu lời thì chia cho Bảo công lắc bông vụ còn lại thì chia 03, nếu thua thì chia 03 không tính B. Khoảng 13 giờ, ngày 18/01/2025 Hoàng A đến điểm lắc bông vụ trải tấm cao su, đĩa, thau, con vụ ra, T đưa tiền cho B, lúc này có khoảng 05 người tham gia đặt tiền từ 10.000đ đến 20.000đ, B lắc được khoảng 02 ván, có ăn có thua thì Hoàng A đi về nhà và bị Công an mời làm việc, Hoàng A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tổng số tiền thắng mà Hoàng A được chia từ việc tổ chức sông bông vụ là 350.000 đồng.

3. Phạm Việt N : Nhân hùn một phần là 10%, nếu lời thì được chia 10%, nếu thua ít tiền thì T tự ra tiền, còn nếu thua nhiều thì N mới đồng ý hùn chung. Lý do N được chia vì phần đất tổ chức chơi bông vụ cũng có tổ chức đá gà và N có làm trọng tài ở đó, nếu không có đá gà thì chơi bông vụ. Sông bông vụ tổ chức được khoảng 4-5 ngày, trong các ngày này thì có ăn, có thua, tổng số tiền lời N đã nhận là 150.000đ, số tiền này N đã nộp khắc phục trong quá trình điều tra.

4. Quách Can B : B được T thuê làm cái lắc bông vụ ăn thua bằng tiền với các con bạc, T hứa trả công cho B từ 100.000đ đến 150.000đ nếu thắng, còn thua thì không được cho tiền, ngày 17/01/2025 Bảo làm cái thắng và được T cho 100.000đ. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/01/2025 T đưa cho B 500.000đ để làm cái cho khoảng 5-6 người chơi, chơi được khoảng 7-8 ván, mỗi ván cái chỉ dờ số tiền đặt tới

đa là 100.000đ, người chơi đặt tiền dao động từ 10.000đ đến 100.000đ. Sau một hồi tham gia thì B tiếp tục lắc bông vụ, nhưng người chơi đã đặt tiền nhưng chưa mở thì lực lượng Công an ập vào bắt quả tang, Bảo cầm theo số tiền hơn 800.000đ (500.000đ tiền vốn, hơn 300.000đ tiền thắng) bỏ chạy thoát ra ngoài ruộng và bị rơi số tiền hơn 800.000đ. Đến ngày 19/01/2025 Bảo bị Công an mời làm việc và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

5. Võ Thanh T : Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 18/01/2025 T mang xe mô tô đi sửa và để xe ở tiệm sửa xe rồi đi đến sông đá gà tại Khu phố M , xã Châu Thành, tỉnh An Giang để chơi. Khi đến sông đá gà Tuấn mang theo 3.200.000đ nhưng không có đá gà mà chỉ có một sông bông vụ do B làm cái chơi với khoảng 4-5 người, thấy vậy T lấy 100.000đ ra chơi và đặt 03 ván thắng được 20.000đ, T tiếp tục đặt ván thứ 4 thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ trên người của T 3.220.000đ. Qua làm việc T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, số tiền Tuấn dùng để đánh bạc là 100.000đ và thắng được 20.000đ, số tiền còn lại là 3.100.000đ thì T dùng để trả tiền sửa xe.

6. Giang Thái T : Khoảng 14 giờ 20 ngày 18/01/2025 T đi lại sông bông vụ để tham gia chơi, khi đi T mang theo số tiền 10.340.000đ (đây là số tiền T mới lĩnh lương để xài Tết) và dùng 200.000đ để chơi bông vụ. Khi tham gia đặt cược T thấy có khoảng 5-6 người tham gia, Tâm lấy 30.000đ đặt cược nhưng chưa có kết quả thắng thua thì thấy lực lượng Công an vây bắt nên mọi người bỏ chạy, T đi bộ ra phía trước thì bị rút số tiền 170.000đ, số tiền còn lại trong người là 10.140.000đ thì bị Công an thu giữ. Qua làm việc T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và việc xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang đã thu giữ, xử lý và nhập kho vật chứng các đồ vật thu giữ gồm:

*** Đồ vật thu giữ tại sông đá gà gồm:** 04 (bốn) cái cựa kim loại; 15 (mười lăm) cuộn băng keo; 01 (một) cái cân đồng hồ loại 05 kg, nhãn hiệu Bến Thành; 01 (một) tấm kính kích thước (45 x 56) cm; 02 (hai) giỏ đệm; 01 (một) sợi dây vải dài 18,54 m. Tất cả những đồ vật trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang đã giải quyết bằng hình thức tiêu hủy, do không liên quan đến vụ án nên không xem xét.

*** Tang vật tại sông bông vụ gồm:**

- Tiền Việt Nam 5.600.000 đồng;
- 01 (một) tấm cao su màu sọc xanh - trắng, kích thước (197 x 208) cm;
- 01 (một) thau nhựa màu đỏ, đường kính thau: 30 cm;
- 01 (một) đĩa màu trắng, đường kính 19 cm;
- 01 (một) hột nhựa màu trắng sữa có sáu cạnh (các cạnh lần lượt chứa từ một chấm đến sáu chấm màu xanh và đỏ), có gắn tấm tre ở giữa hột;

- 01 (một) tấm cao su màu trắng, kích thước (66 x 85) cm, có các ô chứa từ một chấm đến sáu chấm màu xanh và đỏ;

*** Đồ vật thu giữ trên người các đối tượng gồm:**

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A23, màu đen, đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam 9.800.000đ của Quách Có C;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xám, đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam 2.900.000đ của Danh Hoàng G;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam 3.220.000đ của Võ Thanh T ;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam 4.370.000đ của Danh K;

- Tiền Việt Nam 1.410.000đ của Nguyễn Văn Ó;

- Tiền Việt Nam 300.000đ của Huỳnh Văn B;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam 5.550.000 đồng của Huỳnh Thanh L;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh, đã qua sử dụng của Trần Văn Q;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh, đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam 10.140.000 đồng của Giang Thái T ;

- 01 (một) điện thoại bàn phím nhãn hiệu NOKIA, màu đen, đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam 4.325.000 đồng của Danh T;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MASTEL, loại bàn phím, đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam: 1.400.000 đồng của Phạm Duy P;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A13 màu kem, đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam 160.000 đồng của Trần Quốc T ;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu vàng, đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam: 440.000 đồng của Nguyễn Hoàng L,

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 2, màu đen, đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam: 3.450.000 đồng của Danh Diệp Thế N;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng, đã qua sử dụng; 3.470.000 đồng của Đoàn Văn L;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng; 25.350.000 đồng của Huỳnh Văn Phước;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, đã qua sử dụng; 6.297.000 đồng của Nguyễn Văn Phong. Tất cả những đồ vật trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang đã trả lại cho các đối tượng.

*** Cáo trạng số 07/CT-VKS-KV3 ngày 20/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang truy tố các bị cáo Trần Quốc T , Phạm Hoàng A ,**

Phạm Việt N , Quách Can B , Võ Thanh T , Giang Thái T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - An Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên xử các bị cáo Trần Quốc T , Phạm Hoàng A , Phạm Việt N , Quách Can B , Võ Thanh T , Giang Thái T phạm tội “Đánh bạc”.

* Áp dụng: khoản 1 Điều 321; Điều 36; Điều 17; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Trần Quốc T** mức án từ 12 tháng đến 16 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung bị cáo Thanh từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo **Phạm Hoàng A** mức án từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung bị cáo Hoàng Anh từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo **Phạm Việt N** mức án từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung bị cáo Nhân từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo **Quách Can B** mức án từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung bị cáo Thanh từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

* Áp dụng: khoản 1 Điều 321; Điều 36; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Võ Thanh T** mức án từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung bị cáo Tuấn từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo **Giang Thái T** mức án từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung bị cáo Tâm từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

* **Đồ vật thu giữ tại sòng đá gà gồm:** Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh An Giang đã giải quyết bằng hình thức tiêu hủy, do không liên quan đến vụ án nên không xem xét.

* **Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước: 6.670.000đ**

- Tiền Việt Nam trên chiếu bạc 5.600.000 đồng;
- Tiền các bị cáo nộp do thu lợi bất chính: 950.000 đồng
- + Trần Quốc T : 350.000 đồng (trong đó 160.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang, 190.000 đồng nộp thu lợi bất chính)
- + Phạm Hoàng A : 350.000 đồng
- + Phạm Việt N : 150.000 đồng
- + Quách Can B : 100.000 đồng

- Tiền bị cáo Võ Thanh T dùng để đánh bạc và thắng bạc: 120.000 đồng.

*** Đề nghị tịch thu tiêu hủy:**

- 01 (một) tấm cao su màu sọc xanh - trắng, kích thước (197 x 208)cm;

- 01 (một) thau nhựa màu đỏ, đường kính thau: 30cm;

- 01 (một) đĩa màu trắng, đường kính 19cm;

- 01(một) hột nhựa màu trắng sữa có sáu cạnh (các cạnh lần lượt chứa từ một chấm đến sáu chấm màu xanh và đỏ), có gắn tấm tre ở giữa hột;

- 01 (một) tấm cao su màu trắng, kích thước (66 x 85) cm, có các ô chứa từ một chấm đến sáu chấm màu xanh và đỏ;

*** Đề nghị trả lại cho bị cáo Võ Thanh T số tiền 3.100.000đ**

Những đồ vật còn lại được thu giữ khi bắt quả tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh An Giang đã trả lại cho các đối tượng là có căn cứ nên không xem xét.

Tại phần nói lời sau cùng, các bị cáo đã nhận thức rõ hành vi của mình và hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra, Công an tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung Cáo trạng, kết luận điều tra, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 18/01/2025, Công an huyện C , tỉnh Kiên Giang (nay là Công an tỉnh An Giang) bắt quả tang vụ đánh bạc ăn thua bằng tiền bằng hình thức bông vụ tại bãi đất trống thuộc tổ 8, Khu phố M , thị trấn M, huyện C, tỉnh Kiên Giang (nay là xã Châu Thành, tỉnh An Giang) do bị cáo Trần Quốc T , Phạm Hoàng A và Phạm Việt N hùn tiền thuê bị cáo Quách Can B làm cái lắc bông vụ cho bị cáo Võ Thanh T , Giang Thái T và một số đối tượng chưa rõ lai lịch tham gia đặt cược. Tổng số tiền mà các bị cáo và các đối tượng liên quan dùng để đánh bạc là 5.900.000 đồng, trong đó 5.600.000 đồng thu trên chiếu bạc, 300.000 đồng là tiền mà bị cáo Tuấn và bị cáo Tâm dùng để đánh bạc.

Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 truy tố các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng với mục đích thu lợi bất chính, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc bị pháp luật nghiêm cấm dưới mọi hình thức nhưng vì mục đích háms lợi, các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hoá tại địa phương, làm gia tăng tệ nạn cờ bạc trong cộng đồng dân cư, ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của nhiều gia đình khi có con em, người thân đam mê cờ bạc và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm các bị cáo mới có tác dụng giáo dục giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án là phạm tội có tổ chức, tuy nhiên không có sự cấu kết chặt chẽ, bị cáo Trần Quốc T , Phạm Hoàng A và Phạm Việt N hùn tiền thuê bị cáo Quách Can B làm cái cho bị cáo Võ Thanh T , Giang Thái T tham gia đặt cược. Bị cáo Hoàng A là người chuẩn bị dụng cụ lắc bông vụ. Vì vậy các bị cáo Trần Quốc T , Phạm Hoàng A và Phạm Việt N phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo khác, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với từng hành vi phạm tội của mình.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Bị cáo Trần Quốc T , Phạm Việt N , Phạm Hoàng A , Quách Can B có nhân thân xấu nhưng đã được xóa án tích, bị cáo N có 2 tiền sự, đến nay được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; các bị cáo đã giao nộp lại số tiền thu lợi bất chính. Bị cáo Võ Thanh T , Giang Thái T có nhân thân tốt, không tiền án tiền sự; nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

7.1. Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: số Tiền Việt Nam 5.600.000 đồng, là tang vật được thu giữ trên chiếu bạc tại sòng bông vụ. Số tiền trên được tạm nộp vào tài khoản của Phòng tài chính kế hoạch Châu Thành theo Giấy nộp tiền ngày 18/02/2025, hiện nay Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - An Giang đang

quản lý.

7.2. Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính 350.000 đồng của bị cáo Phạm Hoàng A ; 150.000 đồng của bị cáo Phạm Việt N ; 100.000 đồng của bị cáo Quách Can B ; 160.000 đồng thu giữ của bị cáo Trần Quốc T ; 120.000 đồng của bị cáo Võ Thanh T .

7.3. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Võ Thanh T số tiền 3.100.000 đồng (*Ba triệu một trăm nghìn đồng*) do không liên quan đến vụ án.

Số tiền trên 3.980.000 đồng (*Ba triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng*) Cơ quan điều tra đã nộp theo Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 15/9/2025 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Chi nhánh Kiên Giang, Phòng giao dịch Rạch Giá vào tài khoản số 3941.0.1039586.00000 của Sở Tài chính tỉnh An Giang mở tại Kho bạc Nhà nước Khu vực XX.

7.4 Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) tấm cao su màu sọc xanh - trắng, kích thước (197 x 208) cm;
- 01 (một) thau nhựa màu đỏ, đường kính thau: 30 cm;
- 01 (một) đĩa màu trắng, đường kính 19 cm;
- 01 (một) hột nhựa màu trắng sữa có sáu cạnh (các cạnh lần lượt chứa từ một chấm đến sáu chấm màu xanh và đỏ), có gắn tấm tre ở giữa hột;
- 01 (một) tấm cao su màu trắng, kích thước (66 x 85) cm, có các ô chứa từ một chấm đến sáu chấm màu xanh và đỏ; do các vật chứng là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng.

7.5 Đối với các vật chứng là các đồ vật thu giữ trên người các đối tượng đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang trả lại cho các đối tượng do không liên quan đến vụ án mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố, là phù hợp.

[8] Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Trần Quốc T phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính mà có là 350.000 đồng (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) để nộp vào Ngân sách Nhà nước, bị cáo đã bị thu giữ trước đó số tiền 160.000 đồng, số tiền còn lại 190.000 đồng bị cáo đã nộp xong theo biên lai thu tiền số 0001359 ngày 20/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

[9] Đối với Nguyễn Hoàng L, Danh Diệp Thế N, Danh T, Trần Văn Q và Huỳnh Văn P có tham gia đánh bạc, qua điều tra chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự nên Công an tỉnh An Giang ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 28 của Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, xử phạt mỗi người với số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) là phù hợp.

[10] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt,

và mức án đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ; nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo **Trần Quốc T** , **Phạm Hoàng A** , **Phạm Việt N** , **Quách Can B** , **Võ Thanh T** , **Giang Thái T** phạm tội “Đánh bạc”.

* Áp dụng: khoản 1 Điều 321; Điều 36; Điều 17; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

1.1 Xử phạt bị cáo **Trần Quốc T 16 (mười sáu) tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo được miễn việc khấu trừ thu nhập.**

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Châu Thành, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh An Giang nhận được quyết định thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo **Trần Quốc T** phải nộp số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

1.2 Xử phạt bị cáo **Phạm Hoàng A 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo được miễn việc khấu trừ thu nhập.**

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Châu Thành, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh An Giang nhận được quyết định thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo **Phạm Hoàng A** phải nộp số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

1.3 Xử phạt bị cáo **Phạm Việt N 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo được miễn việc khấu trừ thu nhập.**

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Châu Thành, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh An Giang nhận được quyết định thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo **Phạm Việt N** phải nộp số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

1.4 Xử phạt bị cáo **Quách Can B 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo được miễn việc khấu trừ thu nhập.**

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Châu Thành, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh An Giang nhận được quyết định thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo Quách Can B phải nộp số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

1.5 Xử phạt bị cáo Võ Thanh T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo được miễn việc khấu trừ thu nhập.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Châu Thành, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh An Giang nhận được quyết định thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo Võ Thanh T phải nộp số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

1.6 Xử phạt bị cáo Giang Thái T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo được miễn việc khấu trừ thu nhập.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Châu Thành, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh An Giang nhận được quyết định thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo Giang Thái T phải nộp số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số Tiền Việt Nam 5.600.000 đồng (Năm triệu sáu trăm nghìn đồng) là tang vật được thu giữ trên chiếu bạc tại sông bông vụ. Số tiền trên được tạm nộp vào tài khoản của Phòng tài chính kế hoạch Châu Thành theo Giấy nộp tiền ngày 18/02/2025, hiện nay Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - An Giang đang quản lý.

2.2. Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính 350.000 đồng của bị cáo Phạm Hoàng A ; 150.000 đồng của bị cáo Phạm Việt N ; 100.000 đồng của bị cáo Quách Can B ; 160.000 đồng thu giữ của bị cáo Trần Quốc T ; 120.000 đồng của bị cáo Võ Thanh T .

2.3. Trả lại cho bị cáo Võ Thanh T số tiền 3.100.000 đồng (Ba triệu một trăm nghìn đồng) do không liên quan đến vụ án.

Số tiền trên 3.980.000 đồng (Ba triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng)

(mục 2.2 và 2.3) Cơ quan điều tra đã nộp theo Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 15/9/2025 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Chi nhánh Kiên Giang, Phòng giao dịch Rạch Giá vào tài khoản số 3941.0.1039586.00000 của Sở Tài chính tỉnh An Giang mở tại Kho bạc Nhà nước Khu vực XX.

2.4 Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) tấm cao su màu sọc xanh - trắng, kích thước (197 x 208) cm;
- 01 (một) thau nhựa màu đỏ, đường kính thau: 30 cm;
- 01 (một) đĩa màu trắng, đường kính 19 cm;
- 01 (một) hột nhựa màu trắng sữa có sáu cạnh (các cạnh lần lượt chứa từ một chấm đến sáu chấm màu xanh và đỏ), có gắn tấm tre ở giữa hột;
- 01 (một) tấm cao su màu trắng, kích thước (66 x 85) cm, có các ô chứa từ một chấm đến sáu chấm màu xanh và đỏ.

Các vật chứng trên Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - An Giang đang quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 05/QĐ-VKS-KV3 ngày 20/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang.

3. Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Trần Quốc T phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính mà có là 350.000 đồng (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) để nộp vào Ngân sách Nhà nước, bị cáo đã bị thu giữ trước đó số tiền 160.000 đồng, số tiền còn lại 190.000 đồng bị cáo đã nộp xong theo biên lai thu tiền số 0001359 ngày 20/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Quốc T, Phạm Hoàng A, Phạm Việt N, Quách Can B, Võ Thanh T, Giang Thái T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 3 – An Giang;
- Phòng THADS khu vực 3 – An Giang;
- Công an tỉnh An Giang;
- Phân trại tạm giam Giồng Riềng cơ sở 3;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chiến